TÒA ÁN NHÂN DÂN TP VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:106/2018/HNGĐ - ST
Ngày:28-8-2018
V/v *Tranh chấp ly hôn*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Hồng Phúc
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Miện
Ông Nguyễn Đắc Liệt

- **Thư ký phiên tòa**: Bà Lê Thị Lương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên tòa**: Bà Trần Hồng Gấm - Kiểm sát viên.

Từ ngày 24 đến ngày 28 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 694/2018/DSST ngày 16 tháng 7 năm 2018 về việc: "*Tranh chấp ly hôn*", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2018/QĐXX - ST ngày 02 tháng 8 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Phan Thị Hiền - sinh năm:1980

Địa chỉ: 888/28/6 - đường 30/4, phường 11, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có mặt).

- *Bị đơn*: Anh Trương Thanh Tuấn - sinh năm 1979

Địa chỉ: 888/16 - đường 30/4, phường 11, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình làm việc tại Tòa, chị Phan Hiền có những yêu cầu sau:

Chị Phan Thị Hiền và anh Trương Thanh Tuấn sống chung vào năm 2001, có tổ chức lễ cưới nhưng không đăng ký kết hôn.

Quá trình sống chung chị Hiền và anh Tuấn có với nhau 02 người con là Trương Thanh Thuận - sinh ngày 09-8-2003 và Trương Thanh Phát - sinh ngày 22-10-2016.

Trong thời gian đầu cuộc sống vợ chồng chị Hiền, anh Tuấn hạnh phúc, đến năm 2017 thì cuộc sống hôn nhân của chị Hiền, anh Tuấn phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn. Chị Hiền cho rằng anh Tuấn có quan hệ với người phụ nữ khác, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc.

Nay chị Hiền cho rằng tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

Về hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn với anh Trương Thanh Tuấn - sinh năm 1987

Về con : Chị Hiền, anh Tuấn có Hai con chung là Trương Thanh Thuận - sinh ngày 09-8-2003 và Trương Thanh Phát - sinh ngày 22-10-2016, chị Hiền yêu cầu được trực tiếp nuôi con yêu cầu anh Tuấn cấp dưỡng nuôi con, mỗi con là 1.500.000đ(Một triệu năm trăm ngàn đồng).

Về tài sản chung, nợ chung chị Hiền không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Tuấn có ý kiến: Anh Tuấn xác nhận điều kiện đi đến hôn nhân và có con chung như chị Hiền trình bày là đúng. Anh Tuấn và chị Hiền sống chung với nhau vào năm 2001, nhưng không đăng ký kết hôn.

Anh Tuấn cũng xác nhận mâu thuẫn như chị Hiền trình bày là đúng; anh có quan hệ với người phụ nữ khác, anh Tuấn muốn hòa giải mâu thuẫn nhưng chị Hiền không đồng ý và đã làm đơn ra Tòa yêu cầu ly hôn.

Nay chị Hiền yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn anh Tuấn không đồng ý theo yêu cầu của chị Hiền.

Còn trường hợp Tòa án giải quyết cho ly hôn anh Tuấn đồng ý để chị Hiền nuôi cả hai con Trương Thanh Thuận và Trương Thanh Phát. Về cấp dưỡng nuôi con anh Tuấn tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đ (Ba triệu đồng)/tháng/ hai con.

Về tài sản chung, nợ chung anh Tuấn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán đã chấp hành và thực hiện đúng nhiệm vụ quyền hạn quy định tại điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tại phiên Tòa thư ký và hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định tại điều 51,63 Bộ luật tố tụng dân sự.Quá trình xét xử tuân thủ đúng trình tự quy định tại các điều 239, 243, 248, 249, 250 và 260 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Đối với nguyên đơn chị Hiền và bị đơn anh Tuấn đã chấp hành và thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 14 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Tuyên xử: Không công nhận chị Phan Thị Hiền và anh Trương Thanh Tuấn là vợ chồng.

Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 15, 81,82,83 và điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, tuyên xử giao con là Trương Thanh Thuận -

sinh ngày 09-8-2003 và Trương Thanh Phát - sinh ngày 22-10-2016,cho chị Hiền là người trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con buộc anh Trương Thanh Tuấn có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con, mỗi con là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng)/tháng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại Tòa và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu. Nhận định của Tòa án:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp ly hôn giữa chị Phan Thị Hiền và anh Trương Thanh Tuấn. Các đương sự có hộ khẩu thường trú và hiện cư trú thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, do đó vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu căn cứ khoản 1 điều 28, điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn anh Tuấn có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt; Căn cứ khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định, xét xử vắng mặt bị đơn anh Trương Thanh Tuấn.

Về nội dung:

[2] Chị Phan Thị Hiền và anh Trương Thanh Tuấn chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện từ năm 2001, nhưng không đăng ký kết hôn.Việc chị Hiền, anh Tuấn có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình, chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ vợ chồng.

[3] Nhận định của Hội đồng xét xử: Mâu thuẫn giữa vợ chồng chị Phan Thị Hiền và anh Trương Thanh Tuấn là có thật, đúng như việc xác nhận của chị Hiền và anh Tuấn. Hội đồng xét xử xét thấy cuộc sống chung của anh Tuấn, chị Hiền đã lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

Do chị Hiền và anh Tuấn sống chung không đăng ký kết hôn nên giữa chị Hiền và anh Tuấn không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ vợ chồng.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ áp dụng điều 14 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, không công nhận chị Phan Thị Hiền và anh Trương Thanh Tuấn là vợ chồng.

Về con: Chị Phan Thị Hiền và anh Trương Thanh Tuấn có hai con chung là Trương Thanh Thuận - sinh ngày 09-8-2003 và Trương Thanh Phát - sinh ngày 22-10-2016.

Chị Hiền yêu cầu là người trực tiếp nuôi con, anh Tuấn đồng ý; Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ giao cháu Trương Thanh Thuận - sinh ngày 09-8-2003 và Trương Thanh Phát - sinh ngày 22-10-2016, cho chị Hiền là người trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị Hiền cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Tuấn trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Anh Tuấn cùng

các thành viên trong gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của chị Hiền; Căn cứ các điều 81,82,83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định tại điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Trương Thanh Tuấn có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Trương Thanh Thuận và Trương Thanh Phát mỗi con là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng)/tháng.

Thời hạn cấp dưỡng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và kết thúc khi cháu Trương Thanh Thuận , cháu Trương Thanh Phát đã thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình, hoặc cháu Thuận, cháu Phát được nhận làm con nuôi; Căn cứ điều 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu bên phải thi hành án chậm thi hành nghĩa vụ phải thực hiện thì bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Quyền yêu cầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng theo điều 119 Luật hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết nên không đặt ra để xem xét.

[4]Án phí HNST:Căn cứ điểm a khoản 5, điểm d khoản 6 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30-12-2016,quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Chị Phan Thị Hiền phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003516 ngày 13 tháng 7 năm 2018, của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu; Chị Hiền đã nộp xong án phí hôn nhân sơ thẩm.

Án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ: Anh Trương Thanh Tuấn phải nộp 300.000đ(Ba trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, Điều 35, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ Điều 14,15,81,82,83,84,118 và 119 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ điểm a khoản 5, điểm d khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Về hôn nhân: Tuyên xử chị Phan Thị Hiền và anh Trương Thanh Tuấn không phải là vợ chồng.

Về con : Giao cháu Trương Thanh Thuận - sinh ngày 09-8-2003 và Trương Thanh Phát - sinh ngày 22-10-2016, cho chị Phan Thị Hiền là người được quyền trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị Hiền cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Tuấn trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Anh Tuấn cùng các thành viên trong gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của chị Hiền.

Quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định tại điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Trương Thanh Tuấn có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Trương Thanh Thuận và Trương Thanh Phát mỗi con là 1.500.000đ(Một triệu năm trăm ngàn đồng)/tháng.

Thời hạn cấp dưỡng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và kết thúc khi cháu Trương Thanh Thuận , cháu Trương Thanh Phát đã thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình, hoặc cháu Thuận, cháu Phát được nhận làm con nuôi; Căn cứ điều 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu bên phải thi hành án chậm thi hành nghĩa vụ phải thực hiện thì bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Quyền yêu cầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng theo điều 119 Luật hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết nên không đặt ra để xem xét.

Án phí HNST: Chị Phan Thị Hiền phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003516 ngày 13 tháng 7 năm 2018, của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu. Chị Hiền đã nộp xong án phí hôn nhân sơ thẩm.

Án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ: Anh Trương Thanh Tuấn phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng).

Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án; Đương sự vắng mặt quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân Tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *Tòa án nhân ND tỉnh BR-VT;*
- *Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự Tp- VT;*
- *Lưu hồ sơ.*

Trịnh Hồng Phúc